

CÂN ĐỐI NGUỒN THU, CHI DỰ TOÁN NGÂN SÁCH CẤP HUYỆN VÀ NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2024

(Kèm theo Nghị quyết số 17 /NQ-HĐND ngày 15/12/2023 của HĐND huyện Tân Uyên)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nội dung	Dự toán năm 2023	Ước thực hiện năm 2023	Dự toán năm 2024	So sánh	
					Tuyệt đối	Tương đối (%)
A	B	1	2	3	4	5
A	NGÂN SÁCH CẤP HUYỆN					
I	Nguồn thu ngân sách	502.715	590.168	558.170	(31.998)	95%
1	Thu ngân sách được hưởng theo phân cấp	59.454	41.178	59.031	17.853	143%
2	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	443.261	463.691	499.139	35.448	108%
-	Thu bổ sung cân đối ngân sách	371.214	371.214	412.106	40.892	111%
-	Thu bổ sung có mục tiêu	72.047	92.477	64.022	(28.455)	69%
-	Thu bổ sung thực hiện các CTMTQG			23.011	23.011	
3	Thu kết dư		-			
4	Thu chuyển nguồn từ năm trước chuyển sang		83.000			
5	Thu từ ngân sách cấp dưới nộp lên		2.299			
II	Chi ngân sách	502.715	569.041	558.170	55.455	111%
1	Chi thuộc nhiệm vụ của ngân sách cấp huyện	434.536	481.312	480.338	45.802	111%
2	Chi bổ sung cho ngân sách cấp dưới	68.179	87.729	77.832	9.653	114%
-	Chi bổ sung cân đối ngân sách	49.466	49.466	61.241	11.775	124%
-	Chi bổ sung có mục tiêu	18.713	38.263	16.591	(2.122)	89%
B	NGÂN SÁCH XÃ					
I	Nguồn thu ngân sách	68.875	98.054	78.501	(19.553)	80%
1	Thu ngân sách được hưởng theo phân cấp	696	962	669	(293)	70%
2	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	68.179	87.729	77.832	(9.897)	89%
-	Thu bổ sung cân đối ngân sách	49.466	49.466	61.241	11.775	124%
-	Thu bổ sung có mục tiêu	18.713	38.263	5.416	(32.847)	14%
-	Thu bổ sung thực hiện các CTMTQG			11.175	11.175	
3	Thu kết dư					
4	Thu chuyển nguồn từ năm trước chuyển sang		9.363			
II	Chi ngân sách	68.875	88.249	78.501	9.626	114%
1	Chi thuộc nhiệm vụ của ngân sách cấp xã	68.875	88.249	78.501	9.626	114%